

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 009/VCF/2023**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Sau đây viết tắt là (“VCF”)

Địa chỉ: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: (0251) 383 6554 Fax: (0251) 383 6108

Mã số doanh nghiệp: 3600261626

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm: WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN BỜ HÒ**

**2. Thành phần:** Bột kem thực vật, đường, maltodextrin, cà phê hòa tan 9,2 %, bột kem sữa, chất tạo màu (150a) tự nhiên, hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên), muối, bột quế.

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 18 tháng kể từ ngày sản xuất

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Sản phẩm được chứa trong bao bì màng ghép phức hợp, đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế. Khối lượng tịnh: 17 g.

- Các gói được đóng vào hộp giấy, sau đó được đóng vào thùng carton với quy cách:

- Hộp: Khối lượng tịnh: 306 g (18 gói x 17 g)
- Thùng: Khối lượng tịnh: 6,12 kg (20 hộp x 18 gói x 17 g)

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

- D: Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

(Địa chỉ sản xuất được mã hóa thành các ký tự in hoa, in gần khu vực thông tin NSX – HSD)

**III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)**

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



Handwritten signatures in blue ink at the bottom right of the page.

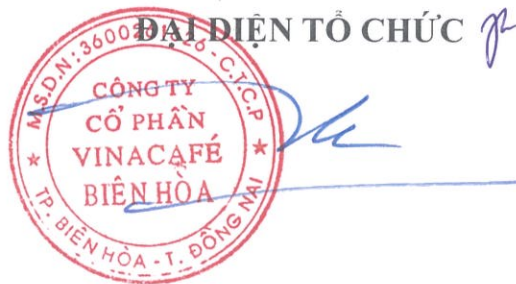
#### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (đính kèm Phụ lục - Danh mục chi tiết chỉ tiêu và mức công bố)

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 8-2:2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với nhóm sản phẩm cà phê.
2. QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với nhóm sản phẩm cà phê hòa tan (cà phê uống liền)
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Biên Hòa, ngày 23 tháng 11 năm 2023



*Nguyễn Công Hoàn*



Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

*[Handwritten signature]*

## Phụ lục



### **DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ**

Đính kèm bản tự công bố số 009/VCF/2023

|                                                      |                                         |                                                                                                                                                  |
|------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>CÔNG TY<br/>CỔ PHẦN<br/>VINACAFÉ BIÊN<br/>HÒA</b> | <b>NHÓM SẢN PHẨM<br/>CÀ PHÊ</b>         | <b>Số TCCS 24:2023/BH106</b>                                                                                                                     |
|                                                      | <b>WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN<br/>BỜ HỒ</b> | Có hiệu lực kể từ ngày hoàn<br>tất thủ tục tự công bố và/hoặc<br>thủ tục thông báo bằng văn<br>bản đến cơ quan quản lý nhà<br>nước có thẩm quyền |

#### 1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Hạt mịn, dễ tan, toi khô, không vón cục
- Màu sắc: Tổng thể màu nâu nhạt
- Mùi: Thơm đặc trưng mùi cà phê rang, vani, caramel. Không mùi lạ.
- Vị: Đáng dịu, ngọt, béo hài hoà, đậm cà phê.



#### 2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:

| TT | Tên chỉ tiêu       | Đơn vị tính  | Mức công bố |
|----|--------------------|--------------|-------------|
| 1  | Độ ẩm              | % khối lượng | $\leq 5,0$  |
| 2  | Hàm lượng caffeine | %            | $\geq 0,25$ |

3. **Các chỉ tiêu vi sinh vật:** theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BYT ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Y tế không có quy định cho sản phẩm cà phê):

| TT | Tên chỉ tiêu                    | Đơn vị tính | Mức tối đa |
|----|---------------------------------|-------------|------------|
| 1  | Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc | CFU/g       | $10^2$     |
| 2  | Tổng số vi sinh vật hiếu khí    | CFU/g       | $10^4$     |

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

7

7



|   |                                |            |    |
|---|--------------------------------|------------|----|
| 3 | <i>Escherichia coli</i>        | CFU/g      | 10 |
|   |                                | hoặc MPN/g | 3  |
| 4 | Coliforms                      | CFU/g      | 10 |
| 5 | <i>Staphylococcus aureus</i>   | CFU/g      | 10 |
| 6 | <i>Clostridium perfringens</i> | CFU/g      | 10 |
| 7 | <i>Bacillus cereus</i>         | CFU/g      | 10 |

4. **Hàm lượng kim loại nặng:** theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế cho nhóm sản phẩm cà phê:

| TT | Tên chỉ tiêu             | Đơn vị tính | Mức tối đa |
|----|--------------------------|-------------|------------|
| 1  | Hàm lượng chì (Pb)       | mg/kg       | 2,0        |
| 2  | Hàm lượng arsen (As)     | mg/kg       | 1,0        |
| 3  | Hàm lượng cadmi (Cd)     | mg/kg       | 1,0        |
| 4  | Hàm lượng thủy ngân (Hg) | mg/kg       | 0,05       |

5. **Hàm lượng độc tố vi nấm:** theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho nhóm sản phẩm cà phê hòa tan (cà phê uống liền):

| TT | Tên chỉ tiêu           | Đơn vị tính | Mức tối đa |
|----|------------------------|-------------|------------|
| 1  | Hàm lượng ochratoxin A | µg/kg       | 10         |

6. **Danh mục phụ gia thực phẩm:** tra cứu theo Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019 Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2023 Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm cho nhóm sản phẩm 14.1.5 Cà phê, sản phẩm tương tự cà phê, chè, đồ uống thảo dược và các loại đồ uống nóng từ ngũ cốc, không bao gồm đồ uống từ cacao:

| TT | Tên phụ gia                                 | Chú thích |
|----|---------------------------------------------|-----------|
| 1  | Caramen nhóm I (caramen nguyên chất) (150a) |           |
| 2  | Hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên)       |           |

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

*g*

*g*





150

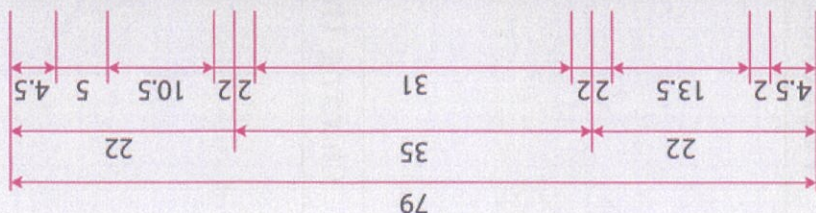
118

14

5

5

8



MÀNG SACHET WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TÀN BỜ HỒ  
Mã kiểm soát AW: 24.2023/BH106.BNMF00303

24-11-2023





## WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN BỞ HỒ

**THÀNH PHẦN:** Bột kem thực vật, đường, maltodextrin, cà phê hòa tan 9,2 %, bột kem sữa, chất tạo màu (150a) tự nhiên, hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên), muối, bột quế

Sản phẩm chứa nguyên liệu có nguồn gốc từ sữa

### HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

**Dùng nóng:** Hoà tan 1 gói sản phẩm với 70 ml nước nóng, khuấy đều và thưởng thức.

**Dùng lạnh:** Hòa tan 2 gói sản phẩm với 50 ml nước nóng, khuấy đều và cho thêm đá.

Tùy chỉnh lượng gói (hoặc lượng nước) theo sở thích cà phê đậm nhạt của bạn

**wake-up**  
the coffee innovator

**Khối lượng tịnh: 17 g**

### HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.

**Ngày sản xuất (NSX):** xem trên bao bì

**Hạn sử dụng (HSD):** 18 tháng kể từ ngày sản xuất

24-11-2023



**Sản phẩm**

**chất lượng của**

VINACAFÉ BH

Vietnam Value

**Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa**

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam



**Sản xuất tại Việt Nam**

**Sản xuất theo số TCCS 24:2023/BH106**

**Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:**

Độ ẩm không quá 5 %. Hàm lượng caffeine tối thiểu 0,25 %

Mã kiểm soát  
nội bộ, có thể  
thay đổi theo  
nhu cầu quản  
lý nhãn

**BNMF00303**



**8 934683 010242**

**Dành riêng cho thị trường Việt Nam,  
không dành cho xuất khẩu.  
Exclusively for sale in Vietnam.  
Exports are not authorized.**

*Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa  
cho sản phẩm.*



**CÀ PHÊ**

**DẦM ĐÀ NÂU NONG**

24-11-2023









## WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN BỘ HỒ

**THÀNH PHẦN:** Bột kem thực vật, đường, maltodextrin, cà phê hòa tan 9,2 %, bột kem sữa, chất tạo màu (150a) tự nhiên, hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên), muối, bột quế

**Sản phẩm chứa nguyên liệu có nguồn gốc từ sữa**

### HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:



**Dùng nóng:** Hoà tan 1 gói sản phẩm với 70 ml nước nóng, khuấy đều và thưởng thức.



**Dùng lạnh:** Hòa tan 2 gói sản phẩm với 50 ml nước nóng, khuấy đều và cho thêm đá. Tùy chỉnh lượng gói (hoặc lượng nước) theo sở thích cà phê đậm nhạt của bạn

# WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN BỘ HỒ

Khối lượng tịnh: 306 g (18 gói x 17 g)

**HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:** Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.





Sản phẩm chất lượng của VINACAFÉ BH

Vietnam Value

Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố  
Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Sản xuất tại Việt Nam

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì

Hạn sử dụng (HSD): 18 tháng kể từ ngày sản xuất

Sản xuất theo số TCCS 24:2023/BH106

Mã kiểm soát  
nội bộ, có thể  
thay đổi theo  
nhu cầu quản  
lý nhãn



BGHF00201



8 934683 010259

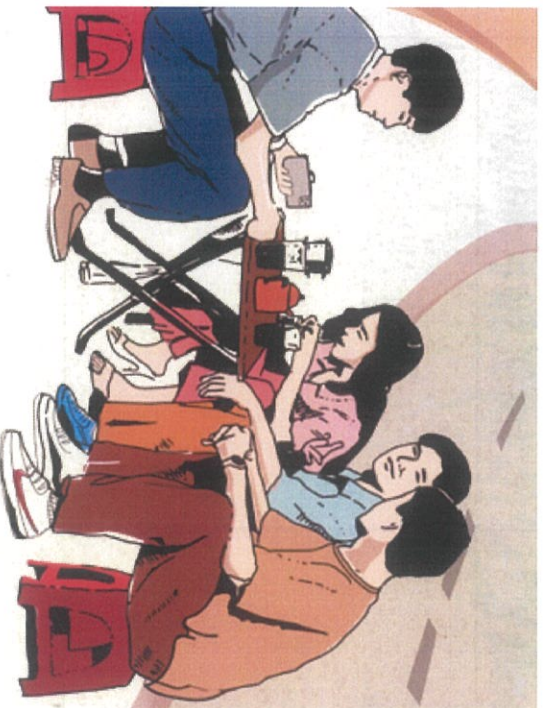
Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Độ ẩm không quá 5 %. Hàm lượng caffeine tối thiểu 0,25 %

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành  
cho xuất khẩu.

Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not  
authorized.

ĐÀM ĐÀ NÂU NÔNG



CÀ PHÊ

24-11-2023

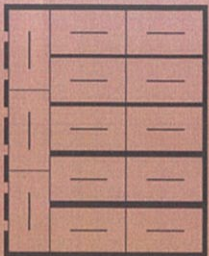


|                                                                                          |                                                                                        |                                                                                          |                                                                                          |
|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| <div data-bbox="1165 246 1308 761"> </div> <div data-bbox="702 246 1149 761"> </div>     | <div data-bbox="1165 784 1308 1075"> </div> <div data-bbox="702 784 1149 1075"> </div> | <div data-bbox="1165 1086 1308 1377"> </div> <div data-bbox="702 1086 1149 1377"> </div> | <div data-bbox="1165 1388 1308 2128"> </div> <div data-bbox="702 1388 1149 2128"> </div> |
| <div data-bbox="1165 2159 1308 2240"> </div> <div data-bbox="702 2159 1149 2240"> </div> |                                                                                        |                                                                                          |                                                                                          |

THÙNG CARTON SACHET WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TÂN BỜ HỒ  
Mã kiểm soát AW: 24.2023/BH106.BGTFO0521

24-11-2023

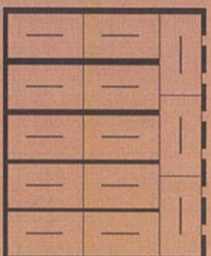




Quy cách xếp pallet

13 thùng x 4 lớp  
Pallet: 1,2 m x 1 m

Lớp chẵn



Lớp lẻ



Vietnam Value



**WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN BỞ HỒ**

**HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:** Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.

**Ngày sản xuất (NSX):** xem trên bao bì  
**Hạn sử dụng (HSD):** 18 tháng kể từ ngày sản xuất

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.

**Wake-up**  
the coffee innovator



**Sản xuất tại Việt Nam**

Dành riêng cho thị trường Việt Nam,  
không dành cho xuất khẩu.  
Exclusively for sale in Vietnam.  
Exports are not authorized

**CÀ PHÊ**

**DÀM ĐÀ NÂU NÔNG**

**08CF00775**

**BGTF00521**

Mã kiểm soát nội bộ, có thể thay đổi theo nhu cầu quản lý nhãn



**Sản phẩm chất lượng của** VINACAFÉ BH

**Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa**

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

**Tư vấn khách hàng: 1800 6068**

24 - 11 - 2023





## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 24812.23

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM  
Tên mẫu : WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN BỜ HỒ  
Ngày lấy mẫu : 05/09/2023  
Lượng mẫu : 01 gói x 200 g  
Ngày nhận mẫu : 05/09/2023  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

| Stt | Chỉ tiêu | Phương pháp    | Kết quả           | Ngày kiểm nghiệm |
|-----|----------|----------------|-------------------|------------------|
| 1   | Độ ẩm    | AOAC 979.12    | 2,29 % khối lượng | 07/09/2023       |
| 2   | Caffein  | HD.PP.02/TT.SK | 0,32 %            | 07/09/2023       |

#### Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong gói nhôm ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
- Khách hàng cung cấp Tên mẫu chính thức ngày 17/1/2023.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 -11- 2023  
TUQ. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh





## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 24948.23



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM  
Tên mẫu : WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN BỜ HỒ  
Ngày lấy mẫu : 05/09/2023  
Lượng mẫu : 01 gói x 200 g  
Ngày nhận mẫu : 06/09/2023  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

| Stt | Chỉ tiêu        | Phương pháp                                     | Kết quả                             | Ngày kiểm nghiệm |
|-----|-----------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------|------------------|
| 1   | Arsen (As) tổng | HD.PP.16/TT.AAS (e)                             | Không phát hiện<br>LOD = 0,02 mg/kg | 13/09/2023       |
| 2   | Cadimi (Cd)     | HD.PP.16/TT.AAS (e)                             | Không phát hiện<br>LOD = 0,02 mg/kg | 13/09/2023       |
| 3   | Thủy ngân (Hg)  | HD.PP.16/TT.AAS (e)                             | Không phát hiện<br>LOD = 0,02 mg/kg | 13/09/2023       |
| 4   | Chì (Pb)        | HD.PP.16/TT.AAS (e)                             | Không phát hiện<br>LOD = 0,02 mg/kg | 13/09/2023       |
| 5   | Ochratoxin A    | HD.PP.17/TT.SK: 2023 (Ref.<br>AOAC 2004.10) (a) | Không phát hiện<br>LOD = 0,3 µg/kg  | 08/09/2023       |

#### Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong gói nhựa ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD. Khách hàng cung cấp Tên mẫu chính thức ngày 17/11/2023.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- (e) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

20 -11- 2023

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày .....  
TU. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



T. Nguyễn Đức Thịnh





Số: 025221 /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 24949.23



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM  
Tên mẫu : WAKE-UP CÀ PHÊ HÒA TAN BỜ HỒ  
Ngày lấy mẫu : 05/09/2023  
Lượng mẫu : 01 gói x 200 g  
Ngày nhận mẫu : 06/09/2023  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

| Stt | Chỉ tiêu                       | Phương pháp                             | Kết quả                 | Ngày kiểm nghiệm |
|-----|--------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------|------------------|
| 1   | Tổng số vi sinh vật hiếu khí   | AOAC 966.23 (a)                         | $2,0 \times 10^1$ CFU/g | 07/09/2023       |
| 2   | Coliforms                      | AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (a)         | < 10 CFU/g              | 07/09/2023       |
| 3   | <i>Escherichia coli</i>        | AOAC 966.24 (a)                         | 0 MPN/g                 | 07/09/2023       |
| 4   | <i>Escherichia coli</i>        | AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (a)         | < 10 CFU/g              | 07/09/2023       |
| 5   | <i>Bacillus cereus</i>         | AOAC 980.31 (a)                         | < 10 CFU/g              | 07/09/2023       |
| 6   | <i>Clostridium perfringens</i> | AOAC 976.30 (a)                         | < 10 CFU/g              | 07/09/2023       |
| 7   | <i>Staphylococcus aureus</i>   | AOAC 975.55 (a)                         | < 10 CFU/g              | 07/09/2023       |
| 8   | Định lượng nấm men và nấm mốc  | TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008) (a) | < 10 CFU/g              | 07/09/2023       |

#### Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong gói nhựa ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD. Khách hàng cung cấp Tên mẫu chính thức ngày 17/11/2023.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- < 10 CFU/g : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20-11-2023  
TU. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



★Ts. Nguyễn Đức Thịnh